TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2022/HS-ST
Ngày 20-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giàng A Tằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Quang Hùng và ông Quàng Văn Tại.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Ông Lường Văn Doan, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T**, tên gọi khác: không.

Sinh ngày 26 tháng 01 năm 1996, tại huyện TG, tỉnh ĐB.

Nơi cư trú: Bản N, xã QC, huyện TG, tỉnh ĐB; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn T, sinh năm 1972 và con bà Lò Thị L, sinh năm 1974; vợ là bà Lò Thị T, sinh năm 1998; bị cáo có 01 người con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị Tòa án đưa ra xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/4/2022 đến ngày 11/4/2022, tạm giam từ ngày 11/4/2022 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thương – Luật sư, thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

*** Người có nghĩa vụ liên quan:** Ông Lường Văn D, sinh năm 1972; Địa chỉ: Bản N, xã QC, huyện TG, tỉnh ĐB, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 4 năm 2022, Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo làm nhiệm vụ tại bản Nát, xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang Lò Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm 01 (một) gói nilon màu hồng bên trong chứa 02 (hai) viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp.

Ngày 05/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định:

- 02 mẫu viên nén màu hồng thu giữ khi bắt quả tang bị cáo, có khối lượng 0,17 gam, trích khối lượng 0,08 gam làm mẫu trưng cầu giám định.

Kết luận giám định số 522/KL-KTHS ngày 14/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn T gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine, khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn T là 0,17 gam Methamphetamine.

Cáo trạng số: 63/CT-VKS-TG ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T khai nhận: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 05/4/2022 tại nhà ông Lường Văn Dam ở bản Nát, xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, bị cáo mua được của ông Lường Văn Dam 02 viên ma túy tổng hợp với giá 60.000đồng, việc mua bán chỉ có bị cáo và ông Dam, không có ai chứng kiến tham gia cùng. Mua được ma túy bị cáo đang trên đường đi về nhà thì bị tổ công tác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo phát hiện, bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Lò Văn T và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,09 gam Methamphetamine còn lại, 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với Cáo trạng truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo là đúng người, đúng quy định của pháp

luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhận thức về pháp luật, xã hội còn hạn chế; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và cân nhắc về nhân thân, hoàn cảnh, khối lượng ma túy cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt là 01 (một) năm tù; không phạt bổ sung bằng tiền, miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng, không bổ sung vào lời bào chữa, không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Kết luận hồi 21 giờ 00 phút ngày 05/4/2022, tại bản Nát, xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Bị cáo Lò Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,17 (không phẩy mười bảy) gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi trên của bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố đối với bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung (phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản) theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo là thanh niên với tuổi đời còn trẻ, nhận thức rõ tác hại của ma túy gây ảnh hưởng đến sức khỏe, sự phát triển, đạo đức của con người và các quy định của pháp luật nghiêm cấm đối với chất ma túy nhưng do thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân, chấp hành pháp luật nên vẫn thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hơn nữa ma túy là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, tệ nạn xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội. Từ những phân tích trên cần có mức án phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình bắt, điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, chưa bị Tòa án xét xử. Hội đồng xét xử thấy cần căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân để có mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giúp bị cáo cai nghiện, giáo dục, rèn luyện bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[5] Kiểm sát viên và người bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Không phạt bổ sung, miễn án phí hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy phù hợp, chấp nhận.

- Về mức hình phạt đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa: Hội đồng xét xử thấy phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với Lường Văn D bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 05/4/2022, quá trình điều tra Lường Văn D không thừa nhận bán ma túy cho bị cáo. Ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh Lường Văn D bán ma túy cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,09 gam Methamphetamine (vật chứng còn lại, đã trích mẫu gửi giám định) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố, bị cáo Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2022.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín, bên trong chứa 0,09 (không phẩy không chín) gam Methamphetamine; 01 (một) mảnh nilon màu hồng và 01 (một) vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo được miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 20/7/2022).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- CQTHAHS – Công an tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giàng A Tằng